

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỦY ĐIỆN THÁC BÀ**

Số: 522/TĐTĐB-P5

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Bái, ngày 19 tháng 03 năm 2025

V/v Giải trình biến động Lợi nhuận  
sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại  
BCTC năm 2024 so với cùng kỳ  
năm 2023.

Kính gửi: - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà
- Mã chứng khoán niêm yết: TBC
- Nội dung:

Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà (Công ty) giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) tại Báo cáo tài chính (BCTC) riêng và BCTC hợp nhất của Công ty năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 theo quy định công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

**3.1 Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN tại BCTC riêng:**

Các chỉ tiêu chính về kết quả sản xuất kinh doanh trên BCTC riêng của Công ty năm 2024 và năm 2023 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	BCTC riêng Công ty		So sánh KQKD năm 2024 với năm 2023	
		Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024	Chênh lệch	Tỷ lệ
		1	2	3	4=3-2
1	Doanh thu	326.148.409.905	425.418.972.878	99.270.562.973	30,4%
2	Chi phí	155.506.060.021	205.097.680.538	49.591.620.517	31,9%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	170.642.349.884	220.321.292.340	49.678.942.456	29,1%
4	Thuế TNDN	24.956.887.983	35.296.944.999	10.340.057.016	41,4%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	145.685.461.901	185.024.347.341	39.338.885.440	27,0%

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 39.338.885.440 đồng (tăng 27%) là do các nguyên nhân sau:

a. Tổng doanh thu trên BCTC riêng của Công ty năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 99.270.562.973 đồng (tăng 30,4%) là do:

- Doanh thu hoạt động điện tăng 73.572.652.577 đồng (tăng 30%) tại BCTC riêng của Công ty năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023. Nguyên nhân xuất phát từ tình hình thủy văn năm 2024 thuận lợi hơn so với cùng kỳ năm 2023. Mức nước đầu năm đạt 55,86m thấp hơn cùng kỳ 0,75m, lưu lượng nước về hồ bình quân năm 2024 đạt 264,4m<sup>3</sup>/s cao hơn so với cùng

kỳ là 124,7m3/s (tăng 89%) dẫn đến sản lượng điện thương phẩm đạt 409,61 triệu kWh cao hơn 106,5 triệu kWh so với cùng kỳ (tăng 35%).

- Doanh thu tài chính tăng 993.865.092 đồng (tăng 1,7%) tại BCTC riêng của Công ty năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023. Nguyên nhân là do trong năm 2024 công ty phát sinh tăng doanh thu tài chính từ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối năm của ngoại tệ so với cùng kỳ năm 2023.

- Doanh thu từ các hoạt động sản xuất kinh doanh khác tăng 24.704.045.304 đồng (tăng 108,8%) tại BCTC riêng của Công ty năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu là do hoạt động cung cấp dịch vụ kỹ thuật đã hoàn thành và nghiệm thu các hợp đồng với giá trị thực hiện trong năm 2024 cao hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2023.

b. Tổng chi phí trên BCTC riêng của Công ty năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 49.591.620.517 đồng (tăng 31,9%) chủ yếu là do:

- Chi phí thuế Tài nguyên và Phí dịch vụ môi trường rừng tăng lần lượt là 12,6 tỷ và 3,8 tỷ do sản lượng điện thương phẩm năm 2024 tăng 106,5 triệu kWh (tăng 35%) so với cùng kỳ năm 2023.

- Chi phí OM tăng 8,5 tỷ do tăng chi phí hỗ trợ địa phương khắc phục hậu quả bão Yagi, chi phí sửa chữa thường xuyên, chi phí lương ...

- Chi phí hoạt động dịch vụ và các khoản chi phí còn lại năm 2024 tăng 25,2 tỷ so với cùng kỳ năm 2023 chủ yếu do ghi nhận chi phí của các hợp đồng dịch vụ hoàn thành, nghiệm thu trong năm 2024.

c. Thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 10.340.057.016 đồng (tăng 41,4%). Chính sách thuế TNDN áp dụng cho Công ty trong năm 2024 không thay đổi so với cùng kỳ năm 2023. Thuế TNDN tăng do lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2024 tăng so với cùng kỳ năm trước.

### 3.2 Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế TNDN tại BCTC Hợp nhất:

Các chỉ tiêu chính về kết quả sản xuất kinh doanh trên BCTC hợp nhất của Công ty năm 2024 và năm 2023 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam. cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	BCTC hợp nhất Công ty		So sánh KQKD năm 2024 với năm 2023	
		Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2024	Chênh lệch	Tỷ lệ
		1	3	4=3-2	5=4/3
1	Doanh thu	443.525.655.762	552.491.485.181	108.965.829.419	24,6%
2	Chi phí	246.552.012.296	282.517.599.992	35.965.587.696	14,6%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	196.973.643.466	269.973.885.189	73.000.241.723	37,1%
4	Thuế TNDN	28.359.539.367	41.352.878.923	12.993.339.556	45,8%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	168.614.104.099	228.621.006.266	60.006.902.167	35,6%

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC hợp nhất của Công ty năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 60.006.902.167 đồng (tăng 35,6%) chủ yếu là do: Lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC riêng của Công ty mẹ năm 2024 so với cùng kỳ năm 2023 tăng 39.338.885.440



đồng (tăng 27%) Công ty đã giải trình ở Mục 3.1 bên trên và ảnh hưởng doanh thu, chi phí, thuế TNDN, lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 của Công ty con vào Nhóm công ty so với cùng kỳ năm 2023 (Cụ thể: trên BCTC riêng của công ty con năm 2024 so với cùng kỳ 2023: doanh thu tăng 13,5 tỷ đồng, chi phí giảm 3,5 tỷ đồng, thuế TNDN tăng 1,4 tỷ đồng, Lợi nhuận sau thuế TNDN tăng 15,6 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ tăng 17,9%).

Công ty cổ phần Thủy điện Thác Bà xin được giải trình và báo cáo Quý cơ quan.

Trân trọng./ .

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban TGD;
- Thư ký, P2, P6, TTDVKT;
- Lưu: VT, P5.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Quyền**



**THAC BA HYDROPOWER  
JOINT STOCK COMPANY**

No:522/TDTB-P5

Regarding the explanation of  
changes in Profit after Corporate  
Income Tax in the Financial  
Statements 2024 compared to the  
same period in 2023

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

Yen Bai, 19. March 2025.

To: - Ho Chi Minh City Stock Exchange

1. Organization name: Thac Ba Hydropower Joint Stock Company
2. Stock code: TBC
3. Content:

Thac Ba Hydropower Joint Stock Company (Company) explains the changes in profit after corporate income tax (CIT) in the Company's separate and consolidated financial statements (FS) in 2024 compared to the same period in 2023 according to regulations on information disclosure on the stock market.

*3.1. Explanation of changes in profit after corporate income tax in separate financial statements:*

The main indicators of production and business results on the Company's separate financial statements in 2024 and 2023 audited by Ernst & Young Vietnam Co.,Ltd are as follows:

Unit: VND

No	Item	Separate financial statements		Compare business results in 2024 with 2023	
		As at 31 December 2023	As at 31 December 2024	Difference	Percentage
	1	2	3	4=3-2	5=4/3
1	Revenue	326.148.409.905	425.418.972.878	99.270.562.973	30,4%
2	Cost	155.506.060.021	205.097.680.538	49.591.620.517	31,9%
3	Profit before corporate income tax	170.642.349.884	220.321.292.340	49.678.942.456	29,1%
4	Corporate income tax	24.956.887.983	35.296.944.999	10.340.057.016	41,4%
5	Profit after corporate income tax	145.685.461.901	185.024.347.341	39.338.885.440	27,0%

Profit after corporate income tax on the Company's separate financial statements in 2024 compared to the same period in 2023 increased by VND 39,338,885,440 (up 27%) due to the following reasons:

a. Total revenue on the Company's separate financial statements in 2024 compared to the same period in 2023 increased by VND 99,270,562,973 (up 30.4%) due to:

- Electricity revenue increased by VND 73,572,652,577 (up 30%) in the Company's separate financial statements in 2024 compared to the same period in 2023. The reason comes from the more favorable hydrological situation in 2024 compared to the same period in 2023. The water level at the beginning of the year reached 55.86m, 0.75m lower than the same period, the average water flow to the lake in 2024 reached 264.4m<sup>3</sup>/s, higher than the same period by 124.7m<sup>3</sup>/s (up 89%) leading to commercial electricity output reaching 409.61 million kWh, 106.5 million kWh higher than the same period (up 35%).

- Financial revenue increased by VND 993,865,092 (up 1.7%) in the Company's separate financial statements in 2024 compared to the same period in 2023. The reason is that in 2024, the company incurred an increase in financial revenue from exchange rate differences due to revaluation of year-end balances of foreign currencies compared to the same period in 2023.

- Other revenue increased by VND 24,704,045,304 (up 108.8%) in the Company's separate financial statements in 2024 compared to the same period in 2023. The main reason is that the provision of technical services has been completed and the contracts have been accepted with the implementation value in 2024 being much higher than the same period in 2023.

b. Total expenses on the Company's separate financial statements in 2024 compared to the same period in 2023 increased by VND 49,591,620,517 (up 31.9%) mainly due to:

- Natural resource tax and forest protection fee expenses increased by 12.6 billion and 3.8 billion respectively due to the commercial electricity output in 2024 increasing by 106.5 million kWh (up 35%) compared to the same period in 2023.

- OM costs increased by 8.5 billion due to increased costs to support localities in overcoming the consequences of Yagi storm, regular repair costs, salary costs...

- Service operating expenses and remaining expenses in 2024 increased by 25.2 billion compared to the same period in 2023, mainly due to the recognition of costs of completed and accepted service contracts in 2024.

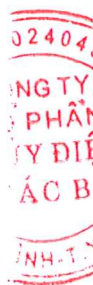
c. Corporate income tax on the Company's separate financial statements in 2024 compared to the same period in 2023 increased by VND 10,340,057,016 (an increase of 41.4%). The corporate income tax policy applicable to the Company in 2024 remains unchanged compared to the same period in 2023. Corporate income tax increased due to the increase in pre-tax profit in 2024 compared to the same period last year.

### 3.2. Explanation of changes in profit after corporate income tax in Consolidated Financial Statements:

The main indicators of production and business results on the Company's consolidated financial statements in 2024 and 2023 audited by Ernst & Young Vietnam Limited Liability Company are as follows:

Unit: VND

No	Item	Consolidated financial statements		Compare business results in 2024 with 2023	
		As at 31 December 2023	As at 31 December 2024	Difference	Percentage
1		3	3	4=3-2	5=4/3





1	Revenue	443.525.655.762	552.491.485.181	108.965.829.419	24,6%
2	Cost	246.552.012.296	282.517.599.992	35.965.587.696	14,6%
3	Profit before corporate income tax	196.973.643.466	269.973.885.189	73.000.241.723	37,1%
4	Corporate income tax	28.359.539.367	41.352.878.923	12.993.339.556	45,8%
5	Profit after corporate income tax	168.614.104.099	228.621.006.266	60.006.902.167	35,6%

Profit after corporate income tax on the Company's consolidated financial statements in 2024 compared to the same period in 2023 increased by VND 60,006,902,167 (up 35.6%) mainly due to: Profit after corporate income tax on the separate financial statements of the Parent Company in 2024 compared to the same period in 2023 increased by VND 39,338,885,440 (up 27%) The Company has explained in Section 3.1 above and the impact on revenue, expenses, corporate income tax, profit after corporate income tax in 2024 of the Subsidiary on the Group of Companies compared to the same period in 2023 (Specifically: on the separate financial statements of the subsidiary in 2024 compared to the same period in 2023: revenue increased by VND 13.5 billion, expenses decreased by VND 3.5 billion, corporate income tax increased by VND 1.4 billion, profit after corporate income tax increased by VND 15.6 billion corresponding increase rate of 17.9%).

Thac Ba Hydropower Joint Stock Company would like to explain and report to your agency.

Best regards./.

**Receiving place:**

- As above;
- Board of general directors;
- Secretary, P2, P6, TTDVKT;
- Save: VT, P5.

**GENERAL DIRECTOR**




**Nguyen Van Quyen**